

Tiên Lữ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1996; HKTT: Thôn T, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ: Khu 1, xã HC, huyện TB, tỉnh Phú Thọ.

**Bị đơn:** Anh An Đức A, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Cháu An N, sinh ngày 23/8/2019

Người đại diện hợp pháp cho cháu An N là anh An Đức A và chị Nguyễn Thị Mai T, bố, mẹ đẻ.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai T và anh An Đức A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh An Đức A thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu An N, sinh ngày 23/8/2019. Anh chị thỏa thuận anh An Đức A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu An N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chị Nguyễn Thị Mai T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh An Đức A nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000553 ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị Mai T số tiền 150.000 đồng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã TL  
(GCNKH số: 29/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đoàn Mạnh Quang**